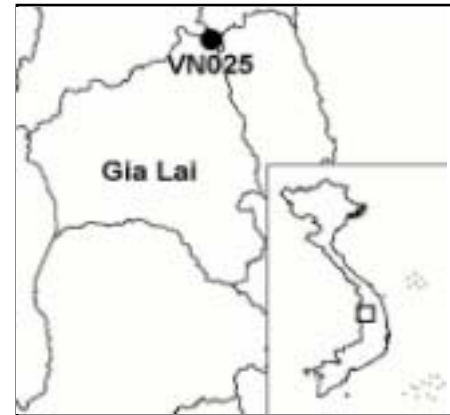


KON CHA RĂNG

Tiêu chí : A1, A2 & A3

Tỉnh: Gia Lai
Tình trạng bảo vệ: Khu Bảo tồn Thiên nhiên
Vĩ độ: 14°31'N
Kí nh độ: 108°35'E
Diện tích: 15.900 ha
Độ cao: 800-1.452 m so với mặt biển

**VCĐH / PVCĐH:**

VCĐH Cao nguyên Kon Tum

Cảnh quan ưu tiên:

CA1 - Trung Trường Sơn

Mô tả chung

VCQT là Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kon Cha Răng nằm ở vùng Tây Nguyên. Địa hình chủ yếu của VCQT này là một bình nguyên núi cao. Rừng tự nhiên, chủ yếu là rừng thường xanh trên núi thấp, che phủ đến 98% diện tích của VCQT. VCQT còn có một diện tích đáng kể kiểu rừng ven sông hầu như chưa bị tác động, đáng chú ý nhất là dải rừng ven sông Kôn. Trước năm 1975, từng có một số thôn buôn người Ba Na sống trong ranh giới hiện nay của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kon Cha Răng, nhưng đến nay, bên trong VCQT không còn dân sống thường xuyên. VCQT Kon Cha Răng nằm cách 12 km về phía tây của VCQT Kon Ka Kinh và giữa hai khu hiện vẫn còn một vùng rừng liên tục. Tuy nhiên, trong khi cả hai VCQT đã chính thức được công nhận là khu bảo tồn thiên nhiên, vùng rừng ở giữa chúng hiện vẫn đang thuộc sự quản lý của các lâm trường quốc doanh^{1,2}.

Khu hệ chim: Những nét chính

VCQT Kon Cha Răng có một khu hệ chim rất phong phú trong đó có đến năm trong số chín loài chim có vùng phân bố hẹp được xác định cho VCĐH Cao nguyên Kon Tum. Rừng tại VCQT còn rất tốt và là nơi sinh sống của nhiều loài chim đang hoặc sắp bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu như Trĩ sao *Rheinardia ocellata*, Hồng hoàng *Buceros bicornis* và Bồng chanh rừng *Alcedo hercules*. Một trong những nét đáng chú ý nhất của khu vực này đối với công tác bảo tồn các loài chim quan trọng là sự tồn tại của các dải rừng ven sông rộng lớn, kiểu sinh cảnh đã bị xóa sổ ở hầu hết các vùng khác của Việt Nam và cũng là kiểu sinh cảnh chưa được đại diện đầy đủ trong hệ thống khu bảo vệ của Việt Nam⁵. Tâm quan trọng bảo tồn của kiểu sinh này được thể hiện rõ với việc ghi nhận sự tồn tại của loài sắp nguy cấp trên toàn cầu là Chân bơi *Heliopais personata* tại Kon Cha Răng. Đây mới chỉ là địa điểm thứ hai tại Việt Nam khẳng định có loài này sinh sống.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Trĩ sao <i>Rheinardia ocellata</i>	A1, A2	VU	15	Quan sát được một con mái và nghe thấy tiếng kêu của loài này ở 12 vị trí khác nhau trong chuyến khảo sát tháng 5/1988 ³ . Loài này cũng được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Chân bơi <i>Heliopais personata</i>	A1	VU	1	Quan sát được một cá thể vào tháng 5/1988 và tháng 3/1999 ^{1,3} .
Gỗ kiến xanh cổ đỏ <i>Picus rabieri</i>	A1, A3	NT	11	Quan sát được một con trống vào tháng 5/1988 ³ và loài này cũng được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Hồng hoàng <i>Buceros bicornis</i>	A1	NT	13	Loài này được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Niệc nâu <i>Anorrhinus tickelli</i>	A1, A3	NT	16	Quan sát được một con trống vào tháng 5/1988 ³ và loài này cũng được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Bồng chanh rừng <i>Alcedo hercules</i>	A1, A3	NT	8	Loài này được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Điều cá đầu xám <i>Ichthyophaga ichthyaetus</i>	A1	NT	8	Một con trưởng thành được quan sát vào tháng 5/1988 ³ và loài này cũng được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Khướu đầu đen <i>Garrulax milleti</i>	A1, A2	NT	8	Loài này được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Khướu mỏ dài <i>Chabouilleia danjoui</i>	A1, A2	NT	17	Loài này được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .
Khướu đầu xám <i>Garrulax vassali</i>	A2		8	Thường xuyên quan sát được các đàn đến trên 20 cá thể của loài này trong tháng 5/1988 ³ và loài này cũng được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Chích chạch má xám <i>Macronous kelleyi</i>	A2		12	Một đôi được quan sát làm tổ vào tháng 5/1988 ³ . Loài này cũng được ghi nhận vào tháng 3/1999 ² .

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này đáp ứng tiêu chí A3 do là nơi cư trú của 16 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng ẩm Nhiệt đới Đông Dương (09). Xem bảng ** để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài	Tình trạng	Loài	Tình trạng
Cu li lớn <i>Nycticebus bengalensis</i> ²	DD	Vượn đen má vàng <i>Nomascus gabriellae</i> ²	VU
Khỉ đuôi lợn <i>Macaca leonina</i> ²	VU	Thông tre lá ngắn <i>Podocarpus neriifolius</i> ²	DD
Khỉ mặt đỏ <i>Macaca arctoides</i> ²	VU	[Hươu đầm lầy <i>Axis porcinus annamiticus</i> ²	DD]
Vọc và chân xám <i>Pygathrix nemaeus cinerea</i> ²	DD	Sơn dương <i>Naemorhedus sumatraensis</i> ²	VU

Các mối đe dọa đến đa dạng sinh học

Do vị trí của khu vực nằm xa vùng dân cư, mật độ dân tại các vùng xung quanh cũng tương đối thấp, và các khu rừng tự nhiên tiếp giáp với khu vực vẫn còn cung cấp đủ nhu cầu về tài nguyên thiên nhiên của các cộng đồng địa phương, nên so với các khu vực khác ở Việt Nam, sức ép của con người lên tài nguyên thiên nhiên tại VCQT Kon Cha Răng rất thấp. Tuy nhiên, tính đa dạng sinh học của khu vực cũng bị ít nhiều bị đe dọa bởi hoạt động săn bắn và khai thác lâm sản. Về lâu dài, mối đe dọa lớn nhất đối với tính đa dạng sinh học của VCQT Kon Cha Răng là nguy cơ bị cô lập khỏi các vùng sinh cảnh tự nhiên khác như VCQT Kon Ka Kinh do việc cải tạo các vùng rừng liên kết các khu vực với nhau sang các dạng sử dụng đất khác. Ảnh hưởng của sự cô lập này lên các quần thể chim và thú quan trọng của VCQT này sẽ không đáng kể, nếu tự bản thân VCQT đủ lớn đối với các quần thể có thể tồn tại lâu dài của loài^{1,4}.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Thâm canh nông nghiệp	•
Săn bắn	•
Khác	•

Các hoạt động bảo tồn

- Chính phủ Việt Nam đã có quyết định thành lập Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kon Cha Răng từ năm 1986.
- Một dự án GEF cỡ vừa có tên *Quản lý bền vững và tạo dựng vùng liên kết các khu bảo tồn thiên nhiên Kon Ka Kinh và Kon Cha Răng* hiện đã được Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai và BirdLife International xây dựng và đang trong giai đoạn đợt chuẩn y¹.

Kiến nghị

- Cần thành lập Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kon Cha Răng.
- Nên đưa việc quản lý rừng bền vững vào thực hiện ở các diện tích rừng liên kết giữa hai VCQT Kon Ka Kinh và Kon Cha Răng.
- Cần thiết kế các Khu vực Bảo tồn Cố định, nơi không được phép khai thác gỗ, tại diện tích rừng của hai lâm trường nhằm giữ lại một hành lang sinh cảnh liên tục giữa các VCQT Kon Ka Kinh và Kon Cha Răng.
- Cần thực hiện các chính sách để kiểm soát chặt chẽ dòng người di cư đến vùng đệm của Kon Cha Răng.

Tài liệu tham khảo

1. BirdLife International và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (2001) *Sách thông tin về các khu bảo vệ hiện có và đề xuất ở Việt Nam*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
2. Anon. (1999) *Kế hoạch đầu tư Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kon Cha Răng, tỉnh Gia Lai*. Hà Nội: Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
3. Robson, C. R., Eames, J. C., Wolstencroft, J. A., Nguyen Cu and Truong Van La (1989) Recent records of birds from Vietnam. *Forktail* 5: 71-97.
4. Lê Trọng Trái, Lê Văn Chấm, Trần Quang Ngọc và Trần Hiếu Minh (2000) *Kế hoạch đầu tư thành lập Khu bảo tồn Thiên nhiên Kon Ka Kinh, tỉnh Gia Lai, Việt Nam*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
5. Wege, D. C. Long, A. J., Mai Kỳ Vinh, Vũ Văn Dũng và Eames, J. C. (1999). *Mở rộng hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam cho thế kỷ XXI: Phân tích hệ thống hiện tại và đề xuất mở rộng*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.



Chân bơi *Heliopais personata*